wú suǒ bù néng

无所不能

idiom · omnipotent; capable of anything

Example Sentences

tā jué de zì jǐ wú suǒ bù néng
他觉得自己无所不能。

He thinks he is capable of anything.

zài tóng huà lǐ shén xiān zǒng shì wú suǒ bù néng de
在童话里，神仙总是无所不能的。

In fairy tales, gods are always omnipotent.

Trace each character, then write the word on your own.